

THÔNG TƯ

**Quy định việc quản lý và sử dụng Quỹ hỗ trợ khắc phục
hậu quả bom mìn Việt Nam**

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 6 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 215/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Thực hiện Quyết định số 356/QĐ-TTg ngày 10 tháng 03 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Quỹ hỗ trợ khắc phục hậu quả bom mìn Việt Nam (sau đây gọi tắt là Quyết định số 356/QĐ-TTg);

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tài chính hành chính sự nghiệp;

Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư quy định việc quản lý và sử dụng Quỹ hỗ trợ khắc phục hậu quả bom mìn Việt Nam.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

a) Thông tư này quy định việc quản lý và sử dụng Quỹ hỗ trợ khắc phục hậu quả bom mìn Việt Nam (sau đây viết tắt là Quỹ).

b) Thông tư này không điều chỉnh đối với nguồn kinh phí hoạt động của Ban điều hành Quỹ. Nguồn kinh phí này bố trí trong dự toán chi ngân sách thường xuyên hàng năm của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và được quản lý, sử dụng theo quy định hiện hành đối với cơ quan hành chính nhà nước.

2. Đối tượng áp dụng:

- a) Quỹ hỗ trợ khắc phục hậu quả bom mìn Việt Nam;
- b) Ban điều hành Quỹ;
- c) Cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân sử dụng kinh phí để thực hiện nhiệm vụ khắc phục hậu quả bom mìn, vật nổ còn sót lại sau chiến tranh ở Việt Nam;
- d) Nạn nhân bom mìn được Quỹ hỗ trợ.

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động và quản lý tài chính của Quỹ

1. Quỹ là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực hoạt động xã hội, thành lập và hoạt động không vì mục đích lợi nhuận, hạch toán độc lập, có tư cách pháp

nhân, có con dấu riêng và được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và ngân hàng để giao dịch; tổ chức bộ máy kế toán theo quy định của Luật Kế toán và các văn bản hướng dẫn Luật. Số dư Quỹ năm trước được chuyển sang năm sau để tiếp tục sử dụng.

2. Quỹ phải công khai tình hình huy động, quản lý, sử dụng Quỹ và báo cáo tình hình thực hiện công khai tài chính theo quy định tại Quyết định số 192/2004/QĐ-TTg ngày 16 tháng 11 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế công khai tài chính đối với các cấp ngân sách nhà nước, các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ, các dự án đầu tư xây dựng cơ bản có sử dụng vốn ngân sách nhà nước hỗ trợ, các doanh nghiệp nhà nước, các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước, các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân và các văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính. Việc huy động, quản lý và sử dụng Quỹ đảm bảo đúng mục đích, hiệu quả, theo đúng chế độ quản lý tài chính hiện hành của Nhà nước và quy định tại Thông tư này.

Điều 3. Nguồn thu của Quỹ

1. Thu từ đóng góp tự nguyện, tài trợ hợp pháp bằng tiền, hiện vật, giấy tờ có giá, các quyền tài sản và các loại tài sản khác của tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước dưới hình thức ủng hộ, hợp đồng tặng, cho tài sản, hiến tặng, di chúc của người để lại tài sản hoặc các hình thức khác vào Quỹ phù hợp với quy định của pháp luật.

2. Thu từ các nguồn theo quy định tại Khoản 2, 3, 4 và 5 Điều 5 Quyết định số 356/QĐ-TTg.

Điều 4. Nội dung chi của Quỹ

1. Chi tuyên truyền, giáo dục phòng, tránh tai nạn bom mìn cho nhân dân:

a) Chi tuyên truyền, phổ biến kiến thức về phòng, tránh tai nạn bom mìn trên các phương tiện thông tin đại chúng (phát thanh, truyền hình, báo chí):

- Chi sản xuất các chương trình phát thanh, truyền hình theo hình thức hợp đồng với đơn vị tuyên truyền hoặc cơ quan thông tin đại chúng;

- Chi mua, sản xuất, nhân bản và phát hành các ấn phẩm.

b) Chi tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục phòng, tránh tai nạn bom mìn tại cộng đồng, bao gồm: truyền thanh tại cộng đồng, tổ chức các buổi nói chuyện chuyên đề; làm mới, sửa chữa pa nô, áp phích, khẩu hiệu;

c) Chi tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về hoạt động phòng, tránh, khắc phục hậu quả bom mìn;

d) Chi mít tinh hưởng ứng tháng hành động khắc phục hậu quả bom mìn;

đ) Chi tổ chức các buổi biểu diễn văn nghệ để cổ động, tuyên truyền cho công tác phòng, tránh, khắc phục hậu quả bom mìn.

2. Chi hỗ trợ các hoạt động rà phá, xử lý bom mìn, vật nổ còn sót lại sau chiến tranh ở Việt Nam.



3. Chi hỗ trợ học tập đối với trẻ em là nạn nhân bom mìn, vật nổ còn sót lại sau chiến tranh ở Việt Nam, bao gồm:

a) Hỗ trợ kinh phí mua sắm sách vở, phương tiện và đồ dùng học tập mỗi năm học một lần;

b) Hỗ trợ học bổng cho học sinh là nạn nhân hoặc con của nạn nhân bom mìn, vật nổ còn sót lại sau chiến tranh vượt khó học giỏi.

4. Chi hỗ trợ chi phí học nghề trình độ sơ cấp và dưới 03 tháng; hỗ trợ tạo việc làm cho nạn nhân bom mìn, vật nổ còn sót lại sau chiến tranh ở Việt Nam.

5. Chi hỗ trợ chỉnh hình, phục hồi chức năng, dụng cụ chỉnh hình, phương tiện trợ giúp cho nạn nhân bị tai nạn bom mìn, vật nổ còn sót lại sau chiến tranh ở Việt Nam, bao gồm:

a) Hỗ trợ chi phí khám, phẫu thuật chỉnh hình, điều trị; chi phí đi lại và tiên ăn cho bệnh nhân trong thời gian phẫu thuật, bồi dưỡng người hướng dẫn tập phục hồi chức năng cho nạn nhân;

b) Hỗ trợ mua dụng cụ chỉnh hình, phương tiện trợ giúp.

6. Chi hỗ trợ khẩn cấp để cấp cứu, cứu chữa và trợ giúp cho các nạn nhân thuộc gia đình hộ nghèo, có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn bị tai nạn do bom mìn, vật nổ còn sót lại sau chiến tranh ở Việt Nam, bao gồm:

a) Hỗ trợ chi phí thuê phương tiện vận chuyển cấp cứu (nếu có);

b) Chi phí khám, chữa bệnh;

c) Trợ cấp một lần (kể cả quân nhân khi thực hiện nhiệm vụ bị tai nạn bom mìn, vật nổ còn sót lại sau chiến tranh ở Việt Nam).

7. Chi hỗ trợ cho dân cư thuộc vùng ô nhiễm bom mìn tại các tỉnh bị ô nhiễm nặng, bao gồm:

a) Chi hỗ trợ tái định cư, tái hòa nhập cộng đồng cho hộ gia đình thuộc diện phải di chuyển để xử lý bom mìn, vật nổ; có đất đai, cây trồng bị ảnh hưởng khi thực hiện rà phá bom mìn vật nổ, bao gồm:

- Hỗ trợ cây, con giống, công cụ sản xuất, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, chuồng trại phục vụ sản xuất, chăn nuôi;

- Hỗ trợ lương thực, thực phẩm, đồ dùng sinh hoạt gia đình;

- Hỗ trợ xây dựng nhà ở cho hộ gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

b) Chi hỗ trợ sinh kế để đảm bảo an sinh xã hội cho hộ gia đình không thuộc diện phải di dời, bao gồm: Hỗ trợ cây, con giống, công cụ sản xuất, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, chuồng trại phục vụ sản xuất, chăn nuôi.

8. Chi có mục đích theo hợp đồng hỗ trợ, ủng hộ của các tổ chức, cá nhân phù hợp với tôn chỉ, mục đích hoạt động của Quỹ.



9. Chi tuyên truyền, vận động ủng hộ Quỹ ở trong và ngoài nước trên các phương tiện thông tin đại chúng (phát thanh, truyền hình, báo chí) hoặc bằng hình thức tổ chức sự kiện hoặc phối hợp với các đoàn công tác liên ngành.

10. Chi phí thuê mướn và các khoản chi đặc thù, chi khác có liên quan:

a) Chi phí thuê kho, bến bãi tiếp nhận, vận chuyển, đóng thùng tiền, hàng, chuyển tiền và chi phí phát sinh trong quá trình vận động, tiếp nhận, vận chuyển, phân phối tiền, hàng tài trợ đến nạn nhân;

b) Chi khen thưởng các đơn vị, cá nhân có thành tích trong việc khắc phục hậu quả bom mìn, tài trợ và đóng góp cho hoạt động của Quỹ;

c) Chi điều tra, khảo sát để lập đề cương huy động nguồn tài trợ trong và ngoài nước;

d) Chi xây dựng cơ sở dữ liệu về đối tượng là nạn nhân bom mìn;

đ) Chi đặc thù khác có liên quan đến hoạt động của Quỹ.

Điều 5. Mức chi

1. Trên cơ sở đề nghị của Ban điều hành Quỹ, Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành mức chi cụ thể cho các nội dung chi quy định tại Điều 4 Thông tư này bảo đảm phù hợp với chế độ chi tiêu hiện hành và khả năng tài chính của Quỹ.

2. Đối với các khoản tài trợ đã được thoả thuận hoặc có văn bản ký kết giữa Quỹ với nhà tài trợ về nội dung và mức chi thì thực hiện theo thoả thuận hoặc văn bản đã ký kết.

Điều 6. Công tác lập dự toán, kế toán, quyết toán thu, chi và quản lý Quỹ

Việc lập, chấp hành dự toán, hạch toán kế toán và quyết toán thu, chi Quỹ thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Kế toán và các văn bản hướng dẫn Luật. Ngoài ra, Thông tư này hướng dẫn bổ sung như sau:

1. Lập dự toán: Hàng năm, căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, tình hình thu, chi tài chính của năm trước liền kề; Quỹ lập kế hoạch thu, chi gửi Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp gửi Bộ Tài chính.

2. Hạch toán kế toán, quyết toán

a) Quỹ mở sổ sách ghi chép đầy đủ danh sách các cơ quan, tổ chức, cá nhân đóng góp, tài trợ và danh sách, địa chỉ các đối tượng được Quỹ hỗ trợ. Trưởng ban điều hành Quỹ là chủ tài khoản và chịu trách nhiệm về quản lý tài chính, kế toán của Quỹ;

b) Đối với các nguồn viện trợ: thực hiện theo dõi, hạch toán và quyết toán theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước về việc tiếp nhận, quản lý, sử dụng các nguồn viện trợ;

c) Đối với một số hoạt động hỗ trợ của Quỹ giao cho các cơ quan, tổ chức khác thực hiện thông qua hình thức ký hợp đồng với Quỹ thì chứng từ làm căn cứ thanh, quyết toán được lưu tại Quỹ, gồm: Hợp đồng thực hiện nhiệm vụ (kèm theo dự toán chi tiết được Quỹ phê duyệt), biên bản nghiệm thu công việc, biên bản thanh lý hợp đồng, biên bản bàn giao sản phẩm, công việc đã hoàn thành, sản phẩm đã hoàn thành, uỷ nhiệm chi hoặc phiếu chi và các tài liệu có liên quan khác. Các chứng từ chi tiêu cụ thể do cơ quan, tổ chức trực tiếp thực hiện hoạt động hỗ trợ lưu giữ theo quy định hiện hành;

d) Việc hạch toán kế toán, quyết toán kinh phí của Quỹ thực hiện theo chế độ kế toán hành chính sự nghiệp hiện hành. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm xét duyệt quyết toán thu, chi hàng năm của Quỹ và tổng hợp chung vào báo cáo quyết toán của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để quyết toán với Bộ Tài chính theo quy định.

Điều 7. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 11 năm 2015.

2. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật trích dẫn tại Thông tư này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật khác thì áp dụng quy định tại văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị các đơn vị phản ánh về Bộ Tài chính để nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. /

Nơi nhận:

- Ban Bí thư TW Đảng;
- Thủ tướng, các Phó thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chủ tịch nước;
- Ủy ban Giám sát Tài chính quốc gia;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Toà án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Cơ quan TW của các đoàn thể;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Công báo;
- Cổng thông tin điện tử: Chính phủ, Bộ Tài chính;
- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, Vụ HCSN(300b)

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Huỳnh Quang Hải